TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 130/2018/QĐST-HNGĐ	*Tiên Du, ngày 04 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 215/2018/TLST-HNGĐ ngày 07/8/2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế T1, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,57,58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/8/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/8/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh T1, chị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh T1, chị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 27/3/2017. Sau khi ly hôn chị T tiếp tục nuôi dưỡng cháu M và anh T1 có nghĩa vụ đóng góp phí tổn nuôi con là 1.000.000 đ/01 tháng. Kể từ thời điểm ly hôn cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị T phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2015/0000423 ngày 07 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Tiên Du;
- UBND xã ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thiên Hà